TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Kon Tum, ngày 05 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 397 và Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Trương Tấn T.
2. Chị Bùi Thị Kim L.

Cùng địa chỉ: Số N, đường P, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Kim L và anh Trương Tấn T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 12/6/2003 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Việc kết hôn là tự nguyện. Trong thời gian chung sống anh, chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau dẫn đến tình cảm không còn; vợ chồng không còn yêu thương nhau. Vì vậy, chị L và anh T đã thỏa thuận cùng làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh T và chị L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị L và anh T thỏa thuận giao con chung là Trương Thị Thanh L1, sinh ngày 29/11/2007 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi, anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Tấn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Việc thỏa thuận nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, các đương sự thỏa thuận chị L nhận chịu. Việc thỏa thuận là tự nguyện, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 26/01/2024 về việc lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Kim L và anh Trương Tấn T thỏa thuận thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao con chung là Trương Thị Thanh L1, sinh ngày 29/11/2007 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi, anh Trương Tấn T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Tấn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, các đương sự thỏa thuận chị Bùi Thị Kim L nhận chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Bùi Thị Kim L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000678 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Bùi Thị Kim L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- UBND xã Đ, huyện Đ, KT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung